**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ 11 BÀI 19:**

**NHÂN DÂN VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP XÂM LƯỢC (TỪ NĂM 1858 ĐẾN TRƯỚC NĂM 1873)**

**Câu 1:**  Sau khi bị thất bại trong kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh ở Gia Định năm 1859, thực dân Pháp chuyển sang lối đánh nào?

**A.** “Đánh chắc, tiễn chắc”. **B.** “Chinh phục từng gói nhỏ”.

**C.** “Đánh lâu dài”. **D.** “Chinh phục từng địa phương”.

**Câu 2:**  Sự kiện nào đánh dấu mốc quân Pháp xâm lược Việt Nam?

**A.** Ngày 17-2-1859, Pháp chiếm thành Gia Định.

**B.** Hiệp ước Nhâm Tuất (năm 1862) được kí kết.

**C.** Chiều 31 -8 - 1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha dàn trận trước cửa biển Đà Nẵng.

**D.** Sáng ngày 1-9-1858, liên quân Pháp - Tây Ban Nha nổ súng rồi đổ bộ lên bán đảo Sơn Trà.

**Câu 3:**  Nguyên nhân nào là cơ bản kiến công, thương nghiệp nước ta đình đốn ở thế kỉ XIX?

**A.** Thợ thủ công, thương nhân bỏ nghề vì thuế khóa nặng nề

**B.** Nhà nước nắm độc quyền về công thương nghiệp

**C.** Bị thương nhân nước ngoài cạnh tranh gay gắt

**D.** Thiếu nguyên vật liệu

**Câu 4:**  Chính sách “bế quan tỏa cảng” của nhà Nguyễn thực chất là

**A.** Nghiêm cấm các hoạt động buôn bán

**B.** Nghiêm cấm các thương nhân buôn bán hàng hóa với người nước ngoài

**C.** Không giao thương với thương nhân phương Tây

**D.** Cấm người nước ngoài đến buôn bán tại Việt Nam

**Câu 5:**  Trong cuộc chạy đua thôn tính phương Đông, tư bản Pháp đã lợi dụng việc làm nào để chuẩn bị tiến hành xâm lược Việt Nam

**A.** Buôn bán, trao đổi hàng hóa

**B.** Truyền bá đạo Thiên Chúa

**C.** Đầu tư kinh doanh, buôn bán tại Việt Nam

**D.** Thông qua buôn bán vũ khí với triều đình nhà Nguyễn

**Câu 6:**  "Bao giờ người Tây nhổ hết có nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây”. Đó là câu nói của ai?

**A.** Trương Quyền **B.** Nguyễn Hữu Huân.

**C.** Trương Định **D.** Nguyễn Trung Trực.

**Câu 7:**  Trong cuộc chạy đua sang phương Đông, tư bản Pháp đã lợi dụng tôn giáo nào như là một công cụ xâm lược?

**A.** Phật giáo. **B.** Thiên Chúa giáo. **C.** Hồi giáo. **D.** Bà-la môn giáo

**Câu 8:**  Cuối thế kỉ XVIII, khi phong trào đấu tranh nào nổ ra, Giám mục Bá Đa Lộc chớp cơ hội cho tư bản Pháp can thiệp vào Việt Nam?

**A.** Phong trào Cần Vương. **B.** Phong trào nông dân Yên Thế.

**C.** Phong trào nông dân Tây Sơn. **D.** Phong trào chống thuế ở Trung Kì.

**Câu 9:**  Anh hùng dân tộc nào được nhân dân suy tôn là Bình Tây đại nguyên soái?

**A.** Trương Quyền. **B.** Nguyễn Trung Trực.

**C.** Trương Định. **D.** Đội Cấn.

**Câu 10:**  Với Hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862), triều đình nhà Nguyễn đã nhượng cho Pháp những vùng đất nào?

**A.** Ba tỉnh Biên Hoà, Gia Định, Định Tường và đảo Côn Lôn.

**B.** Ba tỉnh An Giang, Gia Định, Định Tường và đảo Côn Lôn.

**C.** Ba tỉnh Biên Hòa, Gia Định, Vĩnh Long và đảo Côn Lôn.

**D.** Ba tỉnh Biên Hòa, Hà Tiên, Định Tường và đảo Côn Lôn.

**Câu 11:**  Năm 1857, Napôlêông III lập ra Hội đồng Nam Kì, tiếp đó cho sứ thần tới Huế đòi “tự do buôn bán và truyền đạo”, tăng viện cho hạm đội Pháp ở Thái Bình Dương. Những hành động đó chứng tỏ điều gì?

**A.** Pháp muốn đầu tư, hợp tác kinh tế với Việt Nam

**B.** Pháp chuẩn bị xâm lược Việt Nam

**C.** Việt Nam là đối tác tiềm năng của Pháp

**D.** Pháp không quan tâm đến Việt Nam

**Câu 12:**  Chiều 31-8-1858, liên quân Pháp – Tây Ban Nha kéo quân tới dàn trận trước cửa biển nào?

**A.** Đà Nẵng **B.** Hội An **C.** Lăng Cô **D.** Thuận An

**Câu 13:**  Nội dung nào không phải là lí do khiến Pháp quyết định chiếm Gia Định?

**A.** Pháp nhận thấy không thể chiếm Đà Nẵng

**B.** Chiếm Gia Định có thể cắt đường tiếp tế lương thực của nha Nguyễn

**C.** Gia Định không có quân triều đình đóng

**D.** Gia Định có hệ thống giao thông thuận lợi, từ Gia Định có thể rút quân sang Campuchia

**Câu 14:**  Tại sao khi chiếm được thành Gia Định năm 1859, quân Pháp lại phải dung thuốc nổ phá thành và rút xuống tàu chiến?

**A.** Vì trong thành không có lương thực

**B.** Vì trong thành không có vũ khí

**C.** Vì quân triều đình phản công quyết liệt

**D.** Vì các đội dân binh ngày đêm bám sát và tiêu diệt chúng

**Câu 15:**  Lựa chọn đáp án đúng điện vào chỗ trống trong đoạn trích sau đây:“Vào giữa thế kỉ XIX trước khi bị... (1)... xâm lược. Việt Nam là một... (2)... có chủ quyên đạt được những tiến bộ nhất định về kinh tế, văn hoá. Tuy nhiên ở giai đoạn này chế độ phong kiến Việt Nam đang có những biểu hiện... (3)... suy yếu nghiêm trọng”. (SGK Lịch sử II Ban cơ bản, tr. 106, NXB Giáo dục, 2009)

**A.** (1) thực dân Anh, (2) nước bị đô hộ, (3) khủng hoảng.

**B.** (1) thực dân Pháp, (2) quốc gia độc lập, (3) khủng hoảng.

**C.** (1) thực dân Pháp, (2) quốc gia độc lập, (3) thịnh vượng.

**D.** (1) thực dân Anh, (2) quốc gia độc lập, (3) khủng hoảng.

**Câu 16:**  Thực dân Pháp chiếm được 6 tỉnh Nam Kì (1867) là do nguyên nhân cơ bản nảo?

**A.** Lực lượng Pháp mạnh vũ khí hiện đại.

**B.** Nhà Nguyễn bạc nhược mang nặng tư tưởng chủ hoà, thất bại.

**C.** Phong trào đấu tranh của quân chúng nhân dân không quyết liệt.

**D.** Nhà Thanh giúp Pháp ngăn cản cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

**Câu 17:**  Nội dung nào không nằm trong Hiệp ước Nhâm Tuất 1862?

**A.** Pháo được nhà Nguyễn nhượng hẳn cho ba tỉnh miền Đông Nam Kì.

**B.** Nhà Nguyễn chấp nhận bồi thường 20 vạn lạng bạc cho Pháp.

**C.** Thành Vĩnh Long được chính thức trả lại cho triều đình Huế.

**D.** Triều đình Huế đã cho các nước Pháp, Tây Ban Nha được tự do buôn bán ở nước ta.

**Câu 18:**  Khi được điều từ Đà Nẵng vào Gia Định năm 1860, Nguyễn Tri Phương đã gấp rút huy động hàng vạn quân và dân binh để làm gì?

**A.** Sản xuất vũ khí **B.** Xây dựng đại đồn Chí Hòa

**C.** Ngày đêm luyện tập quân sự **D.** Tổ chức tấn công quân Pháp ở Gia Định

**Câu 19:**  Khi chuyển hướng tấn công vào Gia Định, quân Pháp đã thay đổi kế hoạch xâm lược Việt Nam như thế nào?

**A.** Chuyển từ kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” sang “chinh phục từng gói nhỏ”

**B.** Chuyển từ kế hoạch “chinh phục từng gói nhỏ” sang “đánh nhanh thắng nhanh”

**C.** Chuyển từ kế hoạch “đánh chớp nhoáng” sang “đánh lâu dài”

**D.** Chuyển từ kế hoạch “đánh lâu dài” sang “đánh nhanh thắng nhanh”

**Câu 20:** Sau thất bại ở Đà Nẵng, thực dân Pháp có âm mưu gì?

**A.** Cố thủ chờ viện binh. **B.** Đánh thẳng Kinh thành Huế.

**C.** Nhờ Anh giúp đỡ đánh tiếp. **D.** Kéo quân vào đánh Gia Định.

**Câu 21:**  Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất của nhân dân ba tỉnh miên Đông Nam Kì sau Hiệp ước 1862

**A.** khởi nghĩa Trương Định. **B.** khởi nghĩa Phan Tôn, Phan Liêm.

**C.** khởi nghĩa Nguyễn Trung Trực. **D.** khởi nghĩa Trương Quyền.

**Câu 22:**  Hiệp ước 1862 đã có tác động gì đến cuộc kháng chiến chống Pháp?

**A.** Triều đình không còn tích cực chống Pháp. **B.** Phong trào của nhân dân bị giảm sút.

**C.** Phong trào của nhân dân càng sôi nổi. **D.** Phong trào của nhân dân lan rộng ra cả nước.

**Câu 23:**  Thiệt hại nghiêm trọng nhất của Việt Nam khi kí Hiệp ước Nhâm Tuất (1862) với Pháp là

**A.** Nhượng hẳn cho Pháp ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn

**B.** Bồi thường 20 triệu quan tiền cho Pháp

**C.** Triều đình phải mở ba cửa biển: Đà Nẵng, Ba Lạt, Quảng Yên cho thương lái Pháp vào buôn bán

**D.** Mất thành Vĩnh Long nếu triều đình không chấm dứt các hoạt động chống Pháp ở ba tỉnh miền Đông Nam Kì

**Câu 24:**  Người đã kháng lệnh triều đình, phất cao ngọn cờ “Bình Tây Đại nguyên soái”, lãnh đạo nghĩa quân chống Pháp là ai?

**A.** Nguyễn Tri Phương **B.** Nguyễn Trung Trực

**C.** Phạm Văn Nghị **D.** Trương Định

**Câu 25:**  Mục đích thực dân Pháp tiến hành xâm lược Việt Nam lả gì?

**A.** Đề truyền đạo. **B.** Khai hoá văn minh.

**C.** Giúp Nguyễn Ánh đánh bại Tây Sơn. **D.** Tìm kiếm thuộc địa, mở rộng thị trường.

**Câu 26:**  Vì sao nhà Nguyễn không kiên quyết chống Pháp mà luôn thỏa hiệp bằng việc kí kết các điều ước?

**A.** Lực lượng của Pháp quá mạnh. **B.** Sợ mất quyền lợi giai cấp.

**C.** Hoang mang, dao động. **D.** Sợ mất quyền lợi dân tộc.

**Câu 27:**  Vì sao cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta sau Hiệp ước Nhâm Tuất 1862 lại khó khăn hơn thời kì trước?

**A.** Triều đình nhà Nguyễn đàn áp cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

**B.** Do thực dân Pháp tiến hành bắt bớ, giết hại những người lãnh đạo kháng chiến.

**C.** Nhà Nguyễn đã thỏa hiệp với Pháp, bỏ rơi cuộc kháng chiến của nhân dân ta.

**D.** Thực dân Pháp đã xâm chiếm xong Lào và Cam-pu-chia nên có điều kiện tập trung lực lượng đàn áp cuộc kháng chiến.

**Câu 28:**  Từ ngày 20 đến 24-6-1867, thực dân Pháp đã chiếm thêm ba tỉnh nào ở Nam Kì?

**A.** Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên. **B.** Vĩnh Long, Đồng Nai, Biên Hoà.

**C.** An Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng. **D.** Tiền Giang, Long An, Hà Tiên.

**Câu 29:**  Kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” được Pháp áp dụng khi đánh chiếm nơi nào?

**A.** Gia Định. **B.** Đà Nẵng.

**C.** Miền Đông Nam Kì. **D.** Miền Tây Nam Kì.

**Câu 30:**  Dựa vào cơ sở nào Pháp phiêu lưu xâm lược Việt Nam năm 1858:

**A.** Hiệp ước 1787.

**B.** Quá trình cạnh tranh giữa các nước để quốc.

**C.** Sự nghèo đói về nguyên liệu của Pháp.

**D.** Pháp nắm được tình hình Việt Nam do các thương gia, giáo sĩ cung cấp.

**Câu 31:**  Sau khi ba tỉnh miền Đông Nam Kì rơi vào tay quân Pháp, thái độ của nhân dân ta như thế nào?

**A.** Các đội nghĩa quân chống thực dân Pháp tự giải tán, nhân dân bỏ đi nơi khác sinh sống

**B.** Các đội nghĩa binh không chịu hạ vũ khí, phong trào “tị địa” diễn ra sôi nổi

**C.** Nhân dân vừa sợ giặc Pháp, vừa sợ triều đình nên bỏ trốn

**D.** Nhân dân chán ghét triều đình, không còn tha thiết đánh Pháp

**Câu 32:**  Thực dân Pháp hành động ra sao sau khi buộc triều đình nhà Nguyễn kí Hiệp ước Nhâm Tuất?

**A.** Pháp bắt tay ngay vào tổ chức bộ máy cai trị và mở rộng phạm vi chiếm đóng, áp đặt nền bảo hộ đối với Campuchia và âm mưu thôn tính ba tỉnh miền Tây Nam Kì.

**B.** Pháp bắt tay ngay vào tổ chức bộ máy cai trị ở ba tỉnh miền Đông Nam Kì và trả lại thành Vĩnh Long cho triều đình nhà Nguyễn để thực hiện phân chia phạm vi cai trị

**C.** Pháp mở rộng phạm vi kiểm soát, dùng hỏa lực tấn công chiếm nốt ba tỉnh miền Tây Nam Kì

**D.** Pháp tổ chức bộ máy cai trị và mua chuộc quan lại người Việt Nam làm tay sai, vu cáo triều đình nhà Nguyễn không thực hiện cam kết trong Hiệp ước 1862

**Câu 33:**  Việc nhân dân chống lệnh giải tán nghĩa binh chống Pháp của triều đình chứng tỏ điều gì?

**A.** Tư tưởng trung quân ái quốc không còn

**B.** Nhân dân chán ghét triều đình

**C.** Nhân dân muốn tách khỏi triều đình để tự do hành động

**D.** Sự đối lập giữa nhân dân và triều đình trong cuộc kháng chiến chống quân Pháp xâm lược

**Câu 34:**  Quân Pháp đã chiếm được sáu tỉnh Nam Kì như thế nào?

**A.** Pháp đánh chiếm được ba tỉnh miền Đông trước, sau đó, dùng ba tỉnh miền Đông làm căn cứ đánh chiếm ba tỉnh miền Tây

**B.** Pháp dùng vũ lực đánh chiếm ba tỉnh miền Đông, sau đó chiếm ba tỉnh miền Tây mà không tốn một viên đạn

**C.** Pháp thông qua đàm phán buộc triều đình nhà Nguyễn nộp ba tỉnh miền Tây, sau đó dùng binh lực đánh chiếm ba tỉnh miền Đông

**D.** Pháp không tốn một viên đạn để chiếm ba tỉnh miền Đông, sau đó tấn công đánh chiếm ba tỉnh miền Tây

**Câu 35:**  Trước sự xâm lược của thực dân Pháp, thái độ của triều đình nhà Nguyễn và nhân dân như thế nào?

**A.** Triều đình và nhân dân đồng lòng kháng chiến chống Pháp

**B.** Triều đình sợ hãi không dám đánh Pháp, nhân dân hoang mang

**C.** Triều đình kên quyết đánh Pháp, nhân dân hoang mang

**D.** Triều đình do dự không dám đánh Pháp, nhân dân kiên quyết kháng chiến chống Pháp

**Câu 36:**  Ý nào không phản ánh đúng nguyên nhân làm cho phong trào kháng chiến chống Pháp xâm lược ở Nam Kì nửa sau thế kỉ XIX thất bại?

**A.** Tương quan lực lượng chênh lệch không có lợi cho ta, vũ khí thô sơ

**B.** Triều đình Huế từng bước đầu hàng thực dân Pháp, ngưn cản không cho nhân dân chống Pháp

**C.** Nhân dân không kiên quyết đánh Pháp và không có người lãnh đạo

**D.** Phong trào thiếu sự liên kết, thống nhất

**Câu 37:**  Nhận xét nào đúng về cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta vào năm 1858?

**A.** nhân dân ta đầu hàng Pháp

**B.** nhân dân ta chần chừ, do dự

**C.** nhân dân ta đánh Pháp nhưng thiếu kiên quyết

**D.** nhân dân ta anh dũng chống trả quân xâm lược

**Câu 38:**  Nhận xét nào là đúng về tình hình quân đội Việt nam dưới triều Nguyễn?

**A.** yếu kém nhất khu vực Đông Nam Á.

**B.** đã đóng những chiếc tàu lớn và trang bị vũ khí hiện đại

**C.** trạng bị phương tiện kĩ thuật còn rất lạc hậu kiểu trung cổ

**D.** quân đội được tổ chức và huấn luyện theo kiểu phương Tây

**Câu 39:**  Nhận xét nào là đúng về xã hội Việt Nam dưới triều Nguyễn?

**A.** xã hội đã phát triển **B.** xã hội tương đối ổn định

**C.** xã hội đang trên đà phát triển **D.** là một xã hội đang lên cơn sốt trầm trọng

**Câu 40:** Ba tỉnh miền Tây Nam Kì bị thực dân Pháp chiếm vào năm 1867 là:

**A.** Hà Tiên, Vĩnh Long, Kiên Giang. **B.** Vĩnh Long, Định Tường, An Giang.

**C.** Hà Tiên, An Giang, Cần Thơ. **D.** Vĩnh Long, An Giang, Hà Tiên.

-----------------------------------------------

----------- HẾT ----------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| CÂU | ĐA | CÂU | ĐA | CÂU | ĐA | CÂU | ĐA |
| 1 | B | 11 | B | 21 | A | 31 | B |
| 2 | D | 12 | A | 22 | C | 32 | A |
| 3 | B | 13 | C | 23 | A | 33 | D |
| 4 | C | 14 | D | 24 | D | 34 | B |
| 5 | B | 15 | B | 25 | D | 35 | D |
| 6 | D | 16 | B | 26 | B | 36 | C |
| 7 | B | 17 | C | 27 | C | 37 | D |
| 8 | C | 18 | B | 28 | A | 38 | C |
| 9 | C | 19 | A | 29 | B | 39 | D |
| 10 | A | 20 | D | 30 | D | 40 | D |